TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM T BẮC** **TỈNH BÌNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ	*Hàm T Bắc, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 564/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa:

NgU đơn: Anh Trần Thế D (Trần Ánh D), sinh năm 1982.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: thôn T, xã H, huyện Hàm T Bắc, tỉnh Bình T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thoả T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Anh Trần Thế D (Trần Ánh D) và chị Huỳnh Thị T.

2. Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Anh Trần Thế D (Trần Ánh D) được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Tuấn K – Sinh ngày 03/11/2009 và Trần Huỳnh Nhã U – Sinh ngày 11/3/2017. Anh D không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Huỳnh Thị T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

Anh Trần Thế D (Trần Ánh D) tự nguyện thỏa T chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho anh D số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do anh đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0012905 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm T Bắc.

Chị Huỳnh Thị T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Huyền